

Số: /2024/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

### Quy định nội dung và định mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách thành phố Hải Phòng

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG KHÓA XVI KỲ HỌP THỨ...

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Thông tư số 65/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn

*phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTNS ngày tháng năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Nghị quyết này quy định về nội dung và định mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách thành phố Hải Phòng được quy định tại Điều 27 và 28 của Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ.

b) Kinh phí đối ứng từ ngân sách thành phố Hải Phòng để thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết địa phương sử dụng ngân sách nhà nước cấp quốc gia được thực hiện theo định mức tương ứng tại Nghị quyết này.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Các cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ và cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng;

b) Các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

### **Điều 2. Nguyên tắc áp dụng**

a) Các định mức quy định tại Nghị quyết này là định mức tối đa áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố. Căn cứ khả năng, nguồn lực, đặc thù hoạt động khoa học và công nghệ, các sở, ban, ngành, quận, huyện, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của thành phố Hải Phòng quyết định định mức chi cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo không vượt quá định mức quy định tại Nghị quyết này.

b) Các nội dung và định mức chi không quy định cụ thể tại Nghị quyết này thì thực hiện theo các quy định hiện hành.

### **Điều 3. Nội dung và định mức chi cụ thể phục vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách thành phố Hải Phòng**

#### **1. Mức chi thù lao tối đa tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

a) Chủ nhiệm nhiệm vụ: 36 triệu đồng/người/tháng;

b) Thư ký khoa học: 10,8 triệu đồng/người/tháng;

c) Thành viên chính: 28,8 triệu đồng/người/tháng;

d) Thành viên: 14,4 triệu đồng/người/tháng;

đ) Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ: 7,2 triệu đồng/người/tháng.

2. Mức chi thù lao tối đa tham gia hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học (sau đây gọi tắt là Hội thảo)

a) Người chủ trì Hội thảo: 2.000.000 đồng/buổi;

b) Thư ký Hội thảo: 500.000 đồng/buổi;

c) Báo cáo viên trình bày tại Hội thảo: 2.000.000 đồng/báo cáo;

d) Báo cáo khoa học được cơ quan tổ chức đề nghị viết báo cáo nhưng không trình bày tại Hội thảo: 1.200.000 đồng/báo cáo;

đ) Thành viên tham gia Hội thảo: 200.000 đồng/thành viên/buổi.

3. Mức chi thù lao tham gia Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Khung định mức chi tối đa (Nghìn đồng)</b>
1	<b>Chi về tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ</b>		
a	Chi họp Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Hội đồng	
	Chủ tịch Hội đồng		1.600
	Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng		1.200
	Thư ký khoa học		300
	Thư ký hành chính		300
	Đại biểu được mời tham dự		200
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của Ủy viên Hội đồng		600

	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		800
<b>2</b>	<b>Chi tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ</b>		
a	Chi họp Hội đồng nghiệm thu	Nhiệm vụ	
	Chủ tịch Hội đồng		1.600
	Phó chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng		1.200
	Thư ký khoa học		300
	Thư ký hành chính		300
	Đại biểu được mời tham dự		200
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		600
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		800
<b>3</b>	<b>Chi thù lao chuyên gia xử lý các vấn đề kỹ thuật hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng</b>	Chuyên gia	1.000

#### **Điều 4. Quy định chuyển tiếp**

1. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng đã được tổ chức họp hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp hoặc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục áp dụng theo các quy định tại thời điểm tổ chức họp hội đồng hoặc thời điểm phê duyệt nhiệm vụ cho đến khi kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, kỳ họp thứ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2024./.

*Nơi nhận:*

- .....
- .....
- Lưu: VT, ...(8). A.XX(9).

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Lập**